TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 18/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thuần

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiện Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Đô - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 12

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 303/2023/TLST – HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1170/2023/QĐXXST-HS ngày 26/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Ch, sinh năm 1973 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 903 Chung cư Đông Hưng Thuận 1, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đây (đã chết) và bà Phạm Thị Bé; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh năm: 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2150/11/20/9 tổ 8, khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú hiện nay: 10.3CC8X, 163A đường Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Khử và bà Nguyễn Ngọc Lệ; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt.

3. Họ và tên: Cao Minh T, sinh năm: 1993 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú hiện nay: 18/1D ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố hồ chí minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn Trung (đã chết) và bà Phạm Thị Ngọc; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023, ngày 24/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

4. Họ và tên: Ngô Văn D, sinh năm: 1978 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/55A tổ 18, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ điện, nước; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn Vĩnh và bà Nguyễn Thị Thiếu; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023, ngày 24/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh năm: 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 61/7 khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bông (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phương; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023, ngày 24/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

6. Họ và tên: Nguyễn Trường Ch, sinh năm: 1973 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Ngoan (đã chết); tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023, ngày 24/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

7. Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1976 tại tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/39, đường D9HT, tổ 19, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên tiếp thị; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tiếng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhớn (đã chết); tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023, ngày 24/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lư Quốc T, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 47/8 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận bình tân, thành phố hồ chí minh

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: 160/13 Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Ông Phan Quang T, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: 13/7 khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 17/02/2023, Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 tiến hành kiểm tra quán cà phê Sa Kê địa chỉ: 30H8DN7, tổ 7, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 do Nguyễn Hoàng Ch làm chủ, phát hiện và bắt quả tang có 02 xới bạc đang đánh bạc với hình thức đánh bài "phỏm" thắng thua bằng tiền trong phòng ngủ của quán cà phê do Nguyễn Hoàng Ch tổ chức cho mọi người cùng đánh bài để Chung cùng tham gia và thu tiền xâu. Xới bạc thứ nhất gồm có: Nguyễn Thành T, Nguyễn Hoàng Ch, Ngô Văn D và người thanh niên tên Vinh (không rõ lai lịch). Xới bạc thứ hai gồm có: Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch và Cao Minh T.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Nguyễn Hoàng Ch khai nhận đã tổ chức và cùng với các đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh "phỏm" để thu tiền xâu, Chung là người cung cấp các dụng cụ để đánh bạc cho 02 xới bạc.

Hình thức đánh "phỏm" như sau: Mỗi người chia 9 lá bài của bộ bài tây 52 lá, riêng người chia bài sẽ có 10 lá và sẽ được ưu tiên đánh trước, khi người chia bài đánh trước thì người ngồi sau sẽ xem con bài đó có cùng màu để sắp theo thứ tự thành "sảnh từ 03 lá trở lên" hoặc "03 con cùng chất" 03 con bài với nhau thì sẽ ăn con bài đó để tạo thành 01 phỏm bài mà không phải kéo thêm 01 lá bài nữa, kế tiếp người này sẽ đánh tiếp 01 con bài, nếu người ngồi sau không ăn được con bài này thì sẽ kéo thêm 01 con bài để trong tay đủ 10 lá bài. Ván bài này sẽ xoay vòng cho đến vòng thứ 03 thì kết thúc. Quá trình chơi bài, nếu người nào ăn đủ "03 phỏm" thì sẽ gọi là "Ù", nếu không đủ 03 phỏm để "Ù" thì sẽ đếm điểm để tính tiền, người nào ít điểm nhất sẽ thắng, còn 03 người còn lại sẽ chung tiền, thua nhì chung 50.000 đồng, thua thứ 3 sẽ chung 100.000 đồng và thua cuối sẽ chung 150.000 đồng, nếu ván bài nào mà có người "Ù" thì 03 người còn lại mỗi người sẽ chung 250.000 đồng cho người thắng, trong quá trình đánh 03 vòng thì sẽ có người ăn đủ từ 01 đến 03 lá bài (ăn con bài đầu tiên sẽ được 150.000 đồng). Do đó, nếu người thắng bài sẽ thu được số tiền dao động từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Trong lúc chơi bài nếu người chơi để bị ăn 03 con bài sẽ đền cho những người còn lại với số tiền tổng cộng là 250.000 đồng x 03 người = 750.000 đồng, nếu ai có ván bài "Ù" thì sẽ bỏ tiền xâu vào hộp gỗ cho Chung 50.000 đồng.

Tại xới bạc thứ nhất gồm có: Nguyễn Hoàng Ch cùng với Nguyễn Thành T, Ngô Văn D và một thanh niên tên Vinh (không rõ lai lịch). Quá trình đánh bạc Chung ngồi giữa T và Vinh, Vinh ngồi giữa Chung và T, D ngồi giữa Vinh và T. Khi chơi đánh bạc, Chung mang theo số tiền là 2.400.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc Chung thắng số tiền là 300.000 đồng, thua

04 ván, trong đó có thắng 01 ván bài "Ù", thu tiền xâu là 150.000 đồng, khi bị bắt quả tang tổng số tiền của Ch sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 3.350.000 đồng; T mang theo số tiền 1.900.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc T thắng số tiền là 300.000 đồng, thua 04 ván, trong đó có thua 01 ván bài "Ù" khi bị bắt quả tang tổng số tiền của T sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 1.500.000 đồng; D mang theo số tiền là 2.100.000 đồng, D sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc D thắng số tiền là 400.000 đồng, D chung tiền xâu 50.000 đồng do thắng "Ù" 01 ván, khi bị bắt quả tang tổng số tiền của D sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 2.450.000 đồng; còn người thanh niên tên "Vinh" bỏ chạy thoát.

Tại xới bạc thứ hai gồm có: Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh T. Quá trình đánh bạc, các đối tượng ngồi theo thứ tự như sau: Thuận, Chinh, Tâm và Cần, khi đánh bạc Thuận mang theo số tiền là 2.000.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc Thuận thắng số tiền là 2.400.000 đồng, thắng 07 ván "Ù" và bỏ tiền xâu vào hộp gỗ của Chung là 350.000 đồng, trong đó có thua 04 ván bài "Ù", thua 05 ván thường, khi bị bắt quả tang tổng số tiền của Thuận sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 4.050.000 đồng; Chinh mang theo số tiền 1.400.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc Chinh thắng số tiền là 300.000 đồng, thắng 03 ván "Ù" và đưa tiền xâu bỏ vào hộp gỗ của Chung là 150.000 đồng, trong đó có thua 08 ván bài "Ù", thua 05 ván thường. Khi bị bắt quả tang tổng số tiền của Chinh sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 1.550.000 đồng; Tâm mang theo số tiền là 1.850.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc Tâm thua số tiền là 1.000.000 đồng, thua 16 ván bài. Khi bị bắt quả tang tổng số tiền của Tâm sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 850.000 đồng; Cần mang theo số tiền là 2.000.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc, trong lúc đánh bạc Cần thua số tiền là 1.700.000 đồng, thắng 01 ván "Ù" và đưa tiền xâu bỏ vào hộp gỗ của Chung là 50.000 đồng, thua 15 ván bài. Khi bị bắt quả tang tổng số tiền của Cần sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc là 250.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

1. Thu tại xới bạc thứ 01:

- 01 bộ bài tây 52 lá, 01 cái bàn, 4 cái ghế, 01 tấm vải dùng làm chiếu bạc, 01 cái hộp dùng đựng tiền xâu.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 7.300.000 đồng gồm có: thu giữ của T là 1.500.000 đồng, của D là 2.450.000 đồng và của Chung là 3.350.000 đồng (trong đó có 700.000 đồng là tiền thu xâu của hai chiếu bạc).

2. Thu tại xới bạc thứ 02:

- 01 bộ bài tây 52 lá, 01 cái bàn, 4 cái ghế, 01 tấm vải dùng làm chiếu bạc.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.700.000 đồng (trong đó thu của Thuận là 4.050.000 đồng, của Chinh là 1.550.000 đồng, của Tâm là 850.000 đồng và của Cần là 250.000 đồng).

Bản Cáo trạng số 121/CTr-VKS ngày 01/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Quận 12 để xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng Ch về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố ra trước Tòa án nhân dân Quận 12 để xét xử bị cáo Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tvề tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai, xác định tại thời điểm Công an bắt quả tang có Nguyễn Hoàng Ch, Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tvà một người tên Vinh (không rõ lai lịch) tham gia đánh bạc do Nguyễn Hoàng Ch tổ chức, bộ bài tây, bàn ghế, tấm vải dùng làm chiếu bạc, hộp đựng tiền xâu là do Chung chuẩn bị.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Ch đã nhận phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Bị cáo Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh T đã nhận phạm tội "Đánh bạc". Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Ch có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tcó đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ch phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tphạm tội "Đánh bạc" và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ch mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ch mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về về tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là từ 01 (năm) 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".

+ Bị cáo Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tmỗi bị cáo mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá; 02 cái bàn, 08 cái ghế, 02 tấm vải dùng làm chiếu bạc, 01 cái hộp dùng đựng tiền xâu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

Các bị cáo không có ý kiến gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở về phụ giúp gia đình và sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lư Quốc T, Trần Văn T, Phan Quang T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử vẫn mở phiên tòa xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về chứng cứ phạm tội: Xét thấy trên cơ sở kết quả điều tra cũng như lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Vào lúc 13 giờ 20 này 17/2/2023, Nguyễn Hoàng Ch có hành vi tổ chức cho hai xới bạc cùng đánh bài thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài "phỏm" trong phòng ngủ của quán cà phê Sa Kê, địa chỉ: 30H8DN7, tổ 7, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 để Chung thu tiền xâu và cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Thành T, Ngô Văn D và người thanh niên tên Vinh (chưa rõ lai lịch) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, khi bắt thu giữ tổng số tiền tại chiếu bạc là 7.300.000 đồng (trong đó có 700.000 đồng là Chung thu xâu của hai chiếu bạc) và xới bạc thứ hai gồm Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch Và Cao Minh T, khi bắt thu giữ tổng số tiền tại chiếu bạc là 6.700.000 đồng.

Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng khác thu thập được trong quá trình điều tra và tại hồ sơ vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ch là người tổ chức cho các bị cáo khác chơi đánh bạc và chuẩn bị các công cụ để cho bị cáo đánh bạc, đồng thời bị cáo còn tham gia trực tiếp đánh bạc cùng các bị cáo nên bị cáo Nguyễn Hoàng Ch phạm 02 tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc".

Các bị cáo đều biết hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên các bị cáo phải chịu hình phạt trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Hoàng Ch: Ngày 13/2/2015, bị Công an Quận 12 xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng về hành vi "Đánh bạc", đã chấp hành xong.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với tội "Đánh bạc" theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét bị cáo Nguyễn Thành T: Ngày 16/3/2018 bị Công an Quận 12 xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", đã chấp hành xong. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[6] Xét các bị cáo Cao Minh T, Ngô Văn D, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường Ch, Nguyễn Văn C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo và xét các bị cáo tham gia đánh bạc số tiền không lớn, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo, để tạo điều kiện cho bản thân các bị cáo tự cải tạo giáo dục và làm việc, sống có ích cho gia đình và xã hội cũng có tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo đều thuộc thành phần lao động, có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Xét cần tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá; 02 cái bàn, 08 cái ghế, 02 tấm vải dùng làm chiếu bạc, 01 cái hộp dùng đựng tiền xâu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ch phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Các bị cáo Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tphạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn

Hoàng Ch 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ch 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Ch phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/2/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 17/2/2023.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Cao Minh T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Cao Minh T về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Ngô Văn D về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Tvề chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Ch 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Trường Ch về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Cao Minh T, Ngô Văn D, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trường Ch, Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây 52 lá; 02 cái bàn, 08 cái ghế, 02 tấm vải dùng làm chiếu bạc, 01 cái hộp dùng đựng tiền xâu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 90/QĐ-VKS ngày 01/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12.

* Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Hoàng Ch, Nguyễn Thành T, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh Tmỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo đối với các bị cáo Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường Ch, Cao Minh T, Nguyễn Minh T).

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Xuân Mai